

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/HSST

Ngày 23 - 08 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Chính.

Ông Đào Văn Rạng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trọng Ích – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà H Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2018/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Khương Văn L - Sinh ngày 10/02/1982; Nơi sinh: Xã T, huyện N, Tỉnh Nam Định, Nơi cư trú: Xóm 09, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định, nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Khương Văn T, sinh năm 1953 và bà Đàm Thị V, sinh năm 1955 cả hai cư trú tại xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1989, hiện trú tại xã T, huyện N, tỉnh Nam Định. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam, giữ ngày 09/05/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Nghĩa hưng, tỉnh Nam Định. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Ngô Văn H, sinh năm 1995; vắng mặt.

Nơi cư trú: Đội 11, xã R, huyện T, tỉnh Nam Định.

2. Ông Phạm Văn Diễm, sinh năm 1963; vắng mặt.
Nơi cư trú: Xóm 09, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Khương Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 15giờ 30 phút ngày 09/05/2018, tại đường dong xóm 9 xã T trong khi làm nhiệm vụ tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng, phát hiện bắt quả tang Khương Văn L đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ngô Văn H, sinh năm 1995, trú tại Đội 11, xã R, huyện T, qua kiểm tra Công an đã thu giữ trong túi quần của H 01 gói nhỏ vỏ màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, H khai nhận đó là ma túy H vừa mua của L với giá 200.000đ. Kiểm tra thu giữ của L số tiền là 200.000đ gồm các loại 01 tờ mệnh giá 100.000đ, 01 tờ mệnh giá 50.000đ, 01 tờ mệnh giá 20.000đ và 03 tờ mệnh giá 10.000đ. Trong quá trình khám xét nơi ở của L, L tự giác giao nộp 01 gói nhỏ vỏ giấy màu vàng và thu giữ 01 gói vỏ là ni lông màu trắng ở chiếu nghỉ cầu thang bên trong hai gói mà L giao nộp có chứa chất bột màu trắng L khai nhận đó là ma túy. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng L khai nhận nguồn gốc số ma túy mà L bán cho H và L cất giấu ở nhà là với mục đích mua ma túy về bán lại để kiếm lời, nên buổi sáng cùng ngày L đã đi xe buýt từ nhà lên khu vực ngã tư tỉnh lộ 490C giao với đường S2 thành phố Nam Định mua của một người đàn ông mà L không quen biết với giá 1.500.000đ, về nhà L đã chia ra thành 02 gói nhỏ để bán, số còn lại L cất tại chiếu nghỉ cầu thang để bán dần. Khoảng 15 giờ 30 chiều cùng ngày khi L đang có hành vi bán ma túy cho H thì bị Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng cơ quan công an thu giữ gồm: 03 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, và số tiền là 200.000đ trong đó có 01 tờ mệnh giá 100.000đ, 01 tờ mệnh giá 50.000đ, 01 tờ mệnh giá 20.000đ và 03 tờ mệnh giá 10.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 407/GĐKTHS ngày 10/05/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: mẫu bột dạng cục màu trắng mà Công an huyện Nghĩa Hưng thu giữ của L ký hiệu M1, T1, K1 đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng M1: 0,019 gam; Khối lượng T1: 0,112 gam; Khối lượng K1: 0,697gam.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 02/07/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng truy tố hành vi bị cáo Khương Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng, đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Khương Văn L từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày lời sau cùng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Với những lời khai của bị cáo Khương Văn L, của người làm chứng, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang; vật chứng của vụ án và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Khương Văn L đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo là người có nhận thức đầy đủ, có đủ năng lực pháp luật. Do đó có căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa của dân tộc. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh phòng chống các tệ nạn ma túy, nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng quy định tại Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Đối với Ngô Văn H là người đã mua ma túy của bị cáo, xét thấy hành vi của H không cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo, xét thấy là đúng pháp luật.

[6] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai là người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được căn cước lý lịch của người này nên cơ quan điều tra tách ra xử lý sau, xét thấy là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án:

[7.1] Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ của L 03 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 407/GĐKTHS ngày 10/05/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: là chất ma túy, nên tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả lại.

[7.2] Đối với số tiền 200.000 đồng trong đó có 01 tờ mệnh giá 100.000đ, 01 tờ mệnh giá 50.000đ, 01 tờ mệnh giá 20.000đ và 03 tờ mệnh giá 10.000đ bị cáo do bán ma túy cho H mà có tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào các Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Khương Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Khương Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/05/2018.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) do Khương Văn L phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng toàn bộ vỏ bao gói trong phong bì niêm

phong số 407/GĐKTHS ngày 10/5/2018 của phòng kỹ thuật hình sự hoàn trả theo kết luận giám định.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

[3] Về án phí:

Bị cáo Khương Văn L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã T;
- Án văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**